

— Số lương thực của mỗi trạm y tế xã cứ 6 tháng xét duyệt lại một lần vào tháng 1 và tháng 7 hàng năm.

5. Kinh phí bù chênh lệch giá lương thực thực hiện theo nguyên tắc nơi nào trả sinh hoạt phí cho cán bộ y tế xã thì nơi đó trả bù chênh lệch giá, cụ thể là :

— Cán bộ y tế công tác ở những phường, xã nói ở điểm 1 của Thông tư này do ngân sách quận, huyện đài thọ.

— Cán bộ y tế công tác ở những xã nói ở điểm 2 của Thông tư này do ngân sách xã đài thọ, nếu thiếu thì ngân sách huyện, quận xét trợ cấp để bảo đảm cho cán bộ y tế xã được mua đủ lương thực theo tiêu chuẩn.

Các xã phải có những biện pháp để thực hiện tốt hướng dẫn của liên Bộ Y tế — Tài chính về thu quỹ sự nghiệp y tế xã nhằm tăng thêm nguồn thu để hỗ trợ tiền bù giá mua lương thực cho cán bộ y tế xã.

6. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Trong khi thực hiện, nếu có gì khó khăn, đề nghị phản ảnh về liên Bộ để nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thủ trưởng

PHẠM SONG

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

LÝ TÀI LUẬN

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm

Thủ trưởng

CHU MẠNH

ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC — Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH liên Bộ số 612-LB/

UBVGNN/BYT ngày 20-7-1988

về giá bán lẻ thuốc chữa bệnh.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ
NHÀ NƯỚC

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước ;

Căn cứ Quyết định số 90-HDBT ngày 24-5-1988 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành danh mục sản phẩm do Nhà nước định giá ;

Trong khi chờ đợi Hội đồng Bộ trưởng quyết định về chính sách toàn diện giá thuốc chữa bệnh ;

Sau khi trao đổi với các ngành và tham khảo ý kiến một số địa phương,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.— Nay tạm thời quy định giá bán lẻ một số mặt hàng thuốc chữa bệnh như phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2.— Căn cứ mức giá chuẩn ở điều 1 và chế độ phân công, phân cấp quản lý giá hiện hành, Bộ Y tế quyết định giá bán

là những mặt hàng thuốc còn lại, sau khi đã trao đổi thống nhất với Ủy ban Vật giá Nhà nước.

Điều 3.— Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25-7-1988. Các mức giá trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

K.T. Bộ trưởng K.T. Chủ nhiệm
Bộ Y tế Ủy ban Vật giá Nhà nước
Thứ trưởng Phó Chủ nhiệm
GS. PHẠM SONG TRẦN XUÂN GIA

BẢNG GIÁ bán lẻ thuốc chữa bệnh
(kèm theo Quyết định của liên Bộ số 612-LB/VGNN/BYT ngày 20-7-1988).

Số thứ tự	Tên thuốc	Đơn vị	Giá bán lẻ (đồng)
1	Ampixilia 0,25g	viên nén	40,00
2	Penixilin V 200.000 UI	—	25,00
3	Tetracyclin 0,25g	—	25,00
4	Clorocid 0,25g	—	20,00
5	Vitamin B1 0,01g	—	2,00
6	Vitamin C 0,10g	—	4,00
7	Sulfaguanidin 0,50g	—	7,00